

Bản án số: 13/2018/DS-ST
Ngày: 14/5/2018
V/v: "Tranh chấp
hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH ĐỒNG NAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hảo.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh
Bà Trương Thị Thìn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố H-tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.H-tỉnh Đồng Nai: không tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 630/2018/ TLST – DS ngày 14 tháng 12 năm 2017 về “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐST-DS ngày 24/4/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

Địa chỉ: Nguyễn Thị Minh Khai, Phường B, Quận O, TP Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đ, Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn H – Trưởng phòng xử lý nợ Ngân hàng

Bà H ủy quyền lại cho bà Nguyễn V, chuyên viên quan hệ khách hàng HD bank chi nhánh N.

Theo giấy ủy quyền số 217/2017/UQ-HDB ngày 03/8/2017.

Bị đơn: bà Nguyễn Thị S, nh năm 1963.

Bà **Nguyễn Kim L**, sinh năm: 1989.

Cùng địa chỉ: khu phố 8, phường N, TP.H, tỉnh Đồng Nai.

(bà V, bà S, bà L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn V trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đã cho bà Nguyễn Kim L, Nguyễn Thị S vay tiền theo Hợp đồng Tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số

00101//2014/HĐTDTDH-CN ngày 26/3/2014 với số tiền vay: 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), thời hạn vay từ 26/3/2014 đến 26/11/2015 lãi suất 14,4%/tháng, mục đích vay tiêu dùng. Qua trình vay bà L, bà S đã thanh toán số tiền 8.680.000đ (tám triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó gốc là 7.000.000đ (bảy triệu đồng), tiền lãi là 1.680.000đ (một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Tiếp đến vào ngày 29/11/2017, bà L, S thanh toán được 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền gốc, nên tiền gốc còn nợ đến nay là 8.028.000đ (tám triệu không trăm hai mươi tám nghìn đồng), nợ lãi là 3.152.000đ (ba triệu một trăm năm mươi hai nghìn đồng), tổng cộng: 11.153.000đ (mười một triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Ngân hàng yêu cầu Bà L, bà S phải thanh toán số tiền trên. Không đồng ý để bà L, bà S trả dần như yêu cầu.

*** Theo bản tự khai các bà Nguyễn Kim L, Nguyễn Thị S trình bày:**

Các bà có mối quan hệ mẹ con ruột với nhau, hai bà thống nhất nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng, thống nhất số tiền còn nợ. Đúng là Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đã cho các bà vay tiền theo Hợp đồng Tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 00101/2014/HĐTDTDH-CN ngày 26/3/2014 với số tiền vay: 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), thời hạn vay từ 26/3/2014 đến 26/11/2015 lãi suất 14,4%/tháng, mục đích vay tiêu dùng. Qua trình vay bà L, bà S đã thanh toán số tiền 8.680.000đ (tám triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó gốc là 7.000.000đ (bảy triệu đồng), tiền lãi là 1.680.000đ (một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Tiếp đến vào ngày 29/11/2017, bà L, S thanh toán được 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền gốc là đúng.

Nay các bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, thanh toán số tiền còn lại 8.028.000đ (tám triệu không trăm hai mươi tám nghìn đồng), nợ lãi là 3.152.000đ (ba triệu một trăm năm mươi hai nghìn đồng), tổng cộng: 11.153.000đ (mười một triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng). Nhưng đề nghị Ngân hàng cho trả hàng tháng mỗi tháng 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền: các bà Nguyễn Kim L, Nguyễn Thị S cư ngụ tại địa chỉ: khu phố 8, phường N, TP. H, tỉnh Đồng Nai nên đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP H, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Các bên đương sự có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về nội dung:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đã cho bà Nguyễn Kim L, Nguyễn Thị S vay tiền theo Hợp đồng Tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 00101 / 2014 /HĐTD TDH-CN ngày 26/3/2014 với số tiền vay: 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), thời hạn vay từ 26/3/2014 đến 26/11/2015 lãi suất 14,4%/tháng, mục đích vay tiêu dùng. Qua trình vay bà L, bà S đã thanh toán số tiền 8.680.000đ (tám triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó gốc là 7.000.000đ (bảy triệu đồng), tiền lãi là 1.680.000đ (một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Tiếp đến vào ngày 29/11/2017, bà L, S thanh toán được 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền gốc, nên tiền gốc còn nợ đến nay là 8.028.000đ (tám triệu không trăm hai mươi tám nghìn đồng), nợ lãi là 3.152.000đ (ba triệu một trăm năm mươi hai nghìn đồng), tổng cộng: 11.153.000đ (mười một triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng). Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu bà L, bà S trả hết nợ nhưng các bà không thực hiện đúng cam kết, không có thiện chí hợp tác trả nợ cho Ngân hàng.

Theo đơn khởi kiện, ngân hàng yêu cầu ngoài tiền gốc 13.000.000đ, số tiền lãi tổng cộng 11.370.000đ, tuy nhiên quá trình làm việc, đại diện Ngân hàng xác định bị đơn đã thanh toán thêm 5.000.000đ (năm triệu đồng), chỉ còn 8.028.000đ (tám triệu không trăm hai mươi tám nghìn đồng). Riêng tiền lãi, Ngân hàng xác định chỉ yêu cầu số tiền 3.152.000đ (ba triệu một trăm năm mươi hai nghìn đồng), không yêu cầu lãi phạt như đơn khởi kiện, là có lợi cho phía bị đơn nên chấp nhận.

Các bà L, bà S thống nhất thừa nhận nợ như ngân hàng yêu cầu và xin trả dần nhưng không được Ngân hàng đồng ý.

Như vậy xét thấy có đủ cơ sở buộc bà L, bà S phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số nợ gốc còn nợ đến nay là 8.028.000đ (tám triệu không trăm hai mươi tám nghìn đồng), nợ lãi là 3.152.000đ (ba triệu một trăm năm mươi hai nghìn đồng), tổng cộng: 11.153.000đ (mười một triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng) kể từ ngày 14/5/2018 cho đến khi thi hành án xong.

Về án phí DS-ST: bà L, bà S phải nộp 557.650đ (năm trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm năm mươi đồng). Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền 610.000đ (sáu trăm mười nghìn đồng) theo biên lai đã nộp tạm ứng án phí số 003574 ngày 29/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự TP H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 33, 35, 195 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 471, Điều 474, Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật dân sự 2015.

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

Buộc bà Nguyễn Kim L, bà Nguyễn Thị S phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền 11.153.000đ (mười một triệu một trăm năm mươi ba

ngàn đồng), trong đó nợ gốc là 8.028.000đ (tám triệu không trăm hai mươi tám ngàn đồng), nợ lãi là 3.152.000đ (ba triệu một trăm năm mươi hai ngàn đồng), và buộc bà L, bà S phải tiếp tục trả tiền lãi cho Ngân hàng theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận kể từ ngày 15/5/2018 cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí DS-ST: bà L, bà S phải nộp 557.650đ (năm trăm năm mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi đồng). Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền 610.000đ (sáu trăm mười ngàn đồng) theo biên lai đã nộp tạm ứng án phí số 003574 ngày 29/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự TP H.

Báo cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P, bà L, bà S biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (2)
- VKS (2)
- THA Dân sự (1)
- Lưu (4)
- Đương sự (2)

Nguyễn Thị Phương Hảo

